

Số: 369/BC - ĐHMTHCM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT  
TÌNH HÌNH VIỆC LÀM SINH VIÊN TỐT NGHIỆP  
NĂM 2022**

Thực hiện Công văn số 2919/BGDDT-GDDH ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp và Công văn số 3943/BGDDT-GDDH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp;

Thực hiện kế hoạch số 343/KH-ĐHMTHCM ngày 08 tháng 12 năm 2022 của trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc khảo sát việc làm và đánh giá chương trình đào tạo dành cho sinh viên tốt nghiệp.

Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh báo cáo kết quả khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

**1.1. Mục đích, yêu cầu khảo sát:**

**1.1.1 Mục đích:**

- Giúp Nhà trường đánh giá đúng thực trạng việc làm của sinh viên, khả năng sinh viên đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng;

- Tiếp nhận ý kiến đóng góp của cựu sinh viên về chương trình học, về những kỹ năng được đào tạo trong quá trình học tập và sinh hoạt tại trường.

- Là cơ sở để Nhà trường cải tiến chương trình đào tạo và có các biện pháp hỗ trợ cựu sinh viên tìm việc làm nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và tăng tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp; có căn cứ điều chỉnh công tác quản lý, tuyển sinh, đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội.

**1.1.2 Yêu cầu:** Thông tin phản hồi của sinh viên tốt nghiệp được xử lý khách quan, trung thực và đảm bảo tính bảo mật.

**1.2. Nội dung khảo sát:**

Thu thập thông tin việc làm của sinh viên tốt nghiệp thông qua phiếu khảo sát gồm 3 phần chính:

- Phần 1: Thông tin cá nhân
- Phần 2: Thông tin về tình trạng việc làm
- Phần 3: Ý kiến góp ý

### **1.3. Đối tượng khảo sát:**

- Sinh viên bậc Đại học tốt nghiệp tháng 12/2021, tháng 6/2022;
- Hình thức đào tạo: Chính quy.

### **1.4. Phương pháp khảo sát:**

Khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp được thực hiện thông qua 2 hình thức:

- Qua hộp thư điện tử;
- Gọi điện phỏng vấn trực tiếp và ghi nhận kết quả vào bảng hỏi;
- Thời gian thực hiện khảo sát: Từ ngày 08/12 – 28/12/2022.

### **1.5. Quy trình khảo sát:**

- Tạo mẫu phiếu khảo sát online theo các tiêu chí đề ra;
- Đăng tải đường link phiếu khảo sát công khai trên Website nhà trường;
- Thu thập thông tin, lập danh sách sinh viên cần khảo sát;
- Gửi đường link phiếu khảo sát đến địa chỉ email do sinh viên cung cấp trong phiếu thông tin sinh viên tốt nghiệp;
- Tập hợp kết quả gửi về;
- Gọi điện phỏng vấn trực tiếp đối với những sinh viên không trả lời qua email;
- Thực hiện báo cáo kết quả khảo sát việc làm sau khi xử lý dữ liệu.

## **II. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT:**

- Tổng số sinh viên tốt nghiệp là 136 sinh viên, trong đó tốt nghiệp vào tháng 12/2021 là 57 sinh viên, tốt nghiệp vào tháng 6/2022 là 79 sinh viên.

### **- Xếp loại tốt nghiệp:**

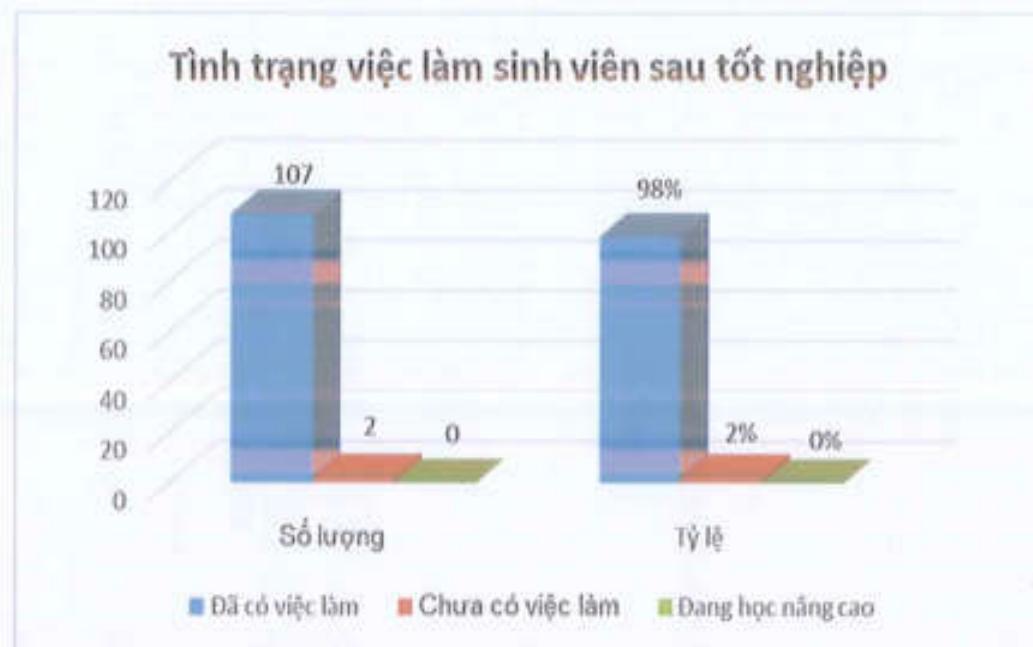
- + Loại giỏi: 10 sinh viên;
- + Loại khá: 92 sinh viên;
- + Loại trung bình khá: 33 sinh viên;
- + Loại trung bình: 01 sinh viên.

### **2.1. Kết quả thu thập thông tin khảo sát**

Hình thức khảo sát	Gửi đi/Đã gọi	Phản hồi	Tỷ lệ(%)
Email	136	13	9.5
Điện thoại	123	96	78.4
<b>Tổng cộng</b>		<b>109</b>	

## 2.2. Kết quả thông tin việc làm:

### 2.2.1. Tình trạng việc làm sinh viên sau tốt nghiệp



Qua biểu đồ trên ta thấy hầu hết sinh viên tốt nghiệp ra trường đã có việc làm đạt tỷ lệ 98%; tỷ lệ sinh viên chưa có việc làm là 2%. Những sinh viên chưa đi làm chủ yếu là do đang có dự án riêng cho bản thân hoặc chưa tìm được công việc phù hợp.

### 2.2.2 Thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp

Mức thu nhập	Thời gian có việc làm sau tốt nghiệp của các ngành											
	Hội họa		Đồ họa		Diễn khắc		Thiết kế đồ họa		Lý luận lịch sử & PBMT		Sư phạm Mĩ thuật	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<3 tháng	2	18%	1	20%	0	0%	3	10%	0	0%	1	14%
3 tháng đến 6 tháng	6	55%	3	60%	2	100%	45	56%	1	100%	5	71%
6 tháng đến 12 tháng	1	9%	1	20%	0	0%	25	31%	0	0%	1	14%
> 12 tháng	2	18%	0	0%	0	0%	3	4%	0	0%	0	0%
Tổng	11	100%	5	100%	2	100%	81	100%	1	100%	7	100%

### Thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp

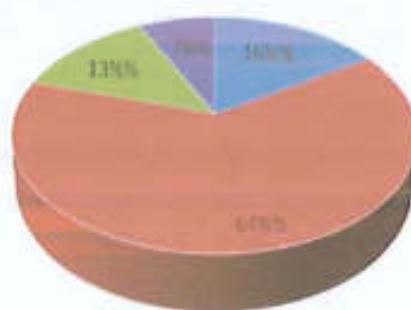


Phần lớn sinh viên có việc làm ngay sau khi ra trường từ 3 đến 6 tháng chiếm tỷ lệ 58%, có việc làm từ 6 đến 12 tháng chiếm tỷ lệ 6%, sau 12 tháng chiếm 5%.

#### 2.2.3 Mức thu nhập trung bình hàng tháng

Mức thu nhập	Mức thu nhập bình quân của sinh viên theo từng ngành													
	Hội họa		Đồ họa		Điêu khắc		Thiết kế đồ họa		Lý luận lịch sử & PBMT		Sư phạm Mĩ thuật			
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
5 trđ - 8 trđ	1	9%	0	0%	0	0%	11	14%	1	100%	4	57%		
8 trđ - 12 trđ	7	64%	3	60%	1	50%	55	68%	0	0%	2	29%		
12trđ - 15trđ	2	18%	1	20%	1	50%	9	11%	0	0%	1	14%		
> 15 trđ	1	9%	1	20%		0%	6	7%	0	0%	0	0%		
Tổng	11	100%	5	100%	2	100%	81	100%	1	100%	7	100%		

#### Mức thu nhập trung bình hàng tháng



\* 5 trđ - 8 trđ   \* 8 trđ - 12 trđ   \* 12trđ - 15trđ   \* > 15 trđ

Sinh viên sau khi tốt nghiệp đi làm đa số có mức thu nhập hàng tháng từ 8 triệu đồng đến 12 triệu đồng đạt tỷ lệ 64%; sinh viên có thu nhập từ 5 triệu đồng đến 8 triệu đồng đạt tỷ lệ 16%, sinh viên có thu nhập từ 12 triệu đồng đến 15 triệu đồng đạt tỷ lệ 13% và sinh viên có mức thu nhập lớn hơn 15 triệu đồng chiếm 7%.

#### 2.2.4. Khu vực làm việc của sinh viên



Số lượng sinh viên làm việc trong môi trường tư nhân chiếm tỷ lệ cao nhất là 87%, tiếp đến là tự tạo việc làm 16%, khu vực nhà nước chiếm 1% và sinh viên sau khi tốt nghiệp làm cho doanh nghiệp nước ngoài chiếm 5%.

#### 2.2.5 Mức độ phù hợp với chuyên ngành đào tạo



Tỷ lệ sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường làm đúng chuyên ngành đào tạo chiếm tỷ lệ 91% tăng 38% so với năm 2021, liên quan đến chuyên ngành đào tạo chiếm 6%, không liên quan đến ngành đào tạo chiếm 1%.

## 2.2.6. Kiến thức, kỹ năng được đào tạo đáp ứng nhu cầu của công việc



Trong số sinh viên tốt nghiệp có việc làm được khảo sát năm 2022 có 58% sinh viên đánh giá những kiến thức, kỹ năng được đào tạo trong nhà trường hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu công việc, 42% sinh viên đánh giá những kiến thức, kỹ năng được đào tạo trong nhà trường hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu công việc. Đây là tín hiệu tốt cho thấy chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

## III. ĐỐI SÁNH TÌNH HÌNH VIỆC LÀM SINH VIÊN ĐƯỢC KHẢO SÁT NĂM 2022 SO VỚI NĂM 2021

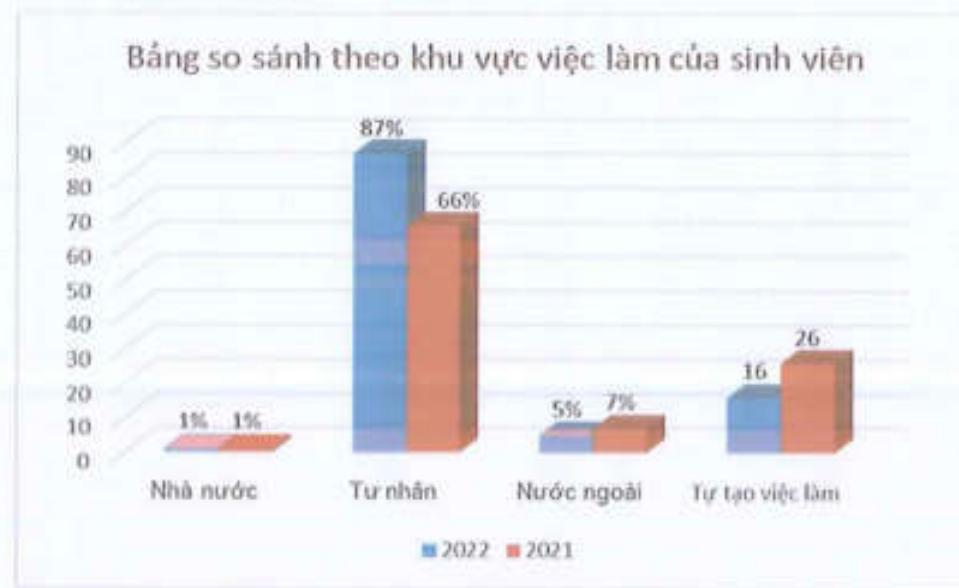
### 3.1 Tỷ lệ sinh viên có việc làm



So với năm 2021 tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp được khảo sát năm 2022 cao hơn 5% và tỷ lệ sinh viên chưa có việc làm thấp hơn 5%. Một phần nguyên nhân là

do trong năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid 19 đã được kiểm soát, kinh tế dần được phục hồi sau đại dịch.

### 3.2 Khu vực việc làm của sinh viên



Trong năm 2022 tỷ lệ sinh viên làm việc trong khu vực tư nhân tăng 11%, tỷ lệ sinh viên tự tạo việc làm tăng 10%, cho thấy xu hướng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp có sự chuyển dịch dần sang khu vực tư nhân và tự tạo việc làm.

### 3.3 Mức độ phù hợp của chuyên ngành với công việc



Qua biểu đồ so sánh cho thấy tỷ lệ sinh viên sau khi tốt nghiệp đi làm đúng với chuyên ngành được đào tạo trong năm 2022 chiếm 91%, tăng 38% so với năm 2021.

Điều này cho thấy kỹ năng, kiến thức của sinh viên được đào tạo trong nhà trường ngày càng phù hợp hơn với nhu cầu của doanh nghiệp.

### 3.4 Đánh giá kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp

- Đa số sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đều có việc làm đúng hoặc gần với chuyên ngành đào tạo và có mức thu nhập tương đối ổn định so với mặt bằng thu nhập hiện nay (8 đến 12 triệu đồng).

- Môi trường làm việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường chủ yếu là tự nhận và tự tạo việc làm. Số lượng sinh viên làm việc tại khu vực nước ngoài đạt tỷ lệ như trên là chưa cao. Qua đó, Nhà trường cũng cần chú trọng đến việc trang bị kỹ năng cho sinh viên nhằm tạo tiền đề để sinh viên có thể tham gia làm việc ở các doanh nghiệp nước ngoài. Đồng thời cũng cần có thêm nhiều giải pháp trong việc liên hệ, kết nối với doanh nghiệp để hỗ trợ cho sinh viên tiếp cận tốt hơn với những việc làm đúng chuyên ngành và có thu nhập cao.

#### **IV. Ý KIẾN GÓP Ý ĐỂ SINH VIÊN DỄ DÀNG TIẾP CẬN VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP:**

- Chuyên ngành Lý luận lịch sử và phê bình mỹ thuật cần bổ sung thêm kiến thức về tác giả tác phẩm, tổ chức các buổi nghiên cứu về chất liệu, cách nhìn và cảm nhận tác phẩm nghệ thuật.

- Nhà trường cần tăng cường thời gian thực hành phương pháp giảng dạy cho sinh viên ngành Sư phạm mỹ thuật.

- Giảng viên nên định hướng cho sinh viên trong việc ứng dụng kỹ năng chuyên môn về tư duy tạo hình để làm các công việc thiết kế, minh họa,... bên cạnh việc sáng tác tranh.

- Nên có thêm một số môn ứng dụng phần mềm xen kẽ như dạy cách xử lý file, tách film để in lụa vì đây kỹ năng có thể đi làm ở các công ty sử dụng kỹ thuật in lụa để in ấn.

- Nhà trường cần có những biện pháp giúp các bạn có thể nhận thức được ranh giới của việc lấy cảm hứng sáng tác và đánh giá ý tưởng trước tình trạng đạo tranh hay đạo tác phẩm của người khác xuất hiện thường xuyên.

- Nhà trường nên tổ chức nhiều hơn những lớp kỹ năng mềm như thuyết trình, phản biện, làm việc nhóm... giới thiệu sinh viên đi thực tập ở doanh nghiệp trước khi tốt nghiệp.

- Nhà trường cần tăng cường tiếng Anh giao tiếp vì nó quan trọng và cần thiết cho sinh viên sau khi tốt nghiệp đi làm.

- Ngoài học tập và rèn luyện các kỹ năng mà nhà trường đã đào tạo, sinh viên cần có ý thức tự học thêm các kiến thức nâng cao khác, ngoài ra cần chủ động theo học các lớp học ở trung tâm ngoài trường hay thực hiện các project cá nhân nhằm xây dựng một portfolio chuyên nghiệp và thu hút hơn.

#### **V. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT:**

##### **- Thuận lợi:**

+ Được sự hỗ trợ nhiệt tình từ các đơn vị liên quan về việc cung cấp thông tin sinh viên tốt nghiệp.

+ Tập hợp được những ý kiến đóng góp, đánh giá thiết thực, tâm huyết về chất lượng đào tạo và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhà trường.

##### **- Khó khăn:**

+ Nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp đã thay đổi thông tin về địa chỉ email, số điện thoại... nên Nhà trường gặp khó khăn trong việc gửi thông tin khảo sát;

- + Cựu sinh viên có tâm lý ngại kê khai và thực hiện phiếu khảo sát.
- + Đa số sinh viên mới ra trường chưa ổn định công tác, còn tâm lý muôn thay đổi công việc nên không nhiệt tình trong thực hiện phiếu khảo sát.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Nơi nhận:*

- Bộ GD&ĐT (Vụ GDDH);
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, CTSV.



Lê Văn Duẩn

